

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC TRỰC TUYẾN**

**I. THÔNG TIN VỀ MÔN HỌC**

- Tên môn học: **Nguyên lý kế toán**
- Số tín chỉ: 03 LT
- Khoa/Ban phụ trách: Khoa Kế toán – Kiểm toán
- Thời gian: 10 tuần theo phương thức trực tuyến + 2 tuần gia hạn
- Địa điểm lớp học: Công đào tạo trực tuyến [www.lms.elo.edu.vn](http://www.lms.elo.edu.vn)

**II. MÔ TẢ MÔN HỌC**

**3.1. Mô tả tổng quát**

Nguyên lý kế toán trang bị nền tảng kiến thức cơ bản về kế toán để sinh viên đọc và hiểu được thông tin kế toán, phục vụ cho việc ra các quyết định về quản lý, tài chính... Đối với sinh viên chuyên ngành kế toán, môn học Nguyên lý kế toán là cơ sở để tiếp thu các môn học kế toán chuyên ngành, những môn học sẽ cung cấp các kiến thức và kỹ năng để sinh viên trở thành một kế toán viên trong tương lai.

**3.2. Mục tiêu môn học**

**3.2.1. Mục tiêu chung**

Sau khi học xong môn học này, người học sẽ:

- Có kiến thức cơ bản về vai trò của kế toán, sản phẩm của kế toán, các kỹ thuật cơ bản trong kế toán và môi trường hoạt động của kế toán;
- Có kỹ năng cơ bản trong việc đọc hiểu và sử dụng thông tin kế toán; thực hiện những bước công việc cơ bản trong quy trình kế toán;
- Bước đầu có nhận thức đúng về nghề nghiệp, các yêu cầu về trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp.

**3.2.2. Mục tiêu cụ thể**

**3.2.2.1. Kiến thức**

Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể:

- Giải thích được bản chất cung cấp thông tin cho việc ra quyết định của kế toán và vai trò kế toán trong nền kinh tế;
- Trình bày mục tiêu và nội dung của báo cáo tài chính; giải thích ý nghĩa thông tin trên các báo cáo tài chính trong việc ra quyết định;
- Giải thích các nguyên tắc kế toán và ảnh hưởng của chúng đến các phương pháp kế toán;
- Giải thích nguyên tắc ghi sổ kép, vai trò của tài khoản trong kế toán cũng như áp dụng ghi sổ kép trong việc xử lý các giao dịch kinh tế, tài chính của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất.
- Trình bày quy trình kế toán và việc ứng dụng công nghệ thông tin vào kế toán;
- Nêu được đặc điểm kế toán của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất
- Tính toán các tỷ số tài chính cơ bản của doanh nghiệp thương mại và doanh nghiệp sản xuất;
- Trình bày các nội dung cơ bản của hệ thống kế toán Việt Nam.

#### **3.2.2.2. Kỹ năng**

Sau khi học xong môn học, sinh viên có thể:

- Nhận dạng, phân tích các nghiệp vụ kinh tế cơ bản để phản ánh trên sổ sách và báo cáo tài chính.
- Đọc, hiểu, giải thích và phân tích số liệu kế toán ở mức ban đầu;
- Sử dụng bảng tính Excel phục vụ cho công việc kế toán ở mức cơ bản;
- Tiếp cận các kênh thông tin, tra cứu các tài liệu cần thiết;
- Suy nghĩ phê phán mức cơ bản (mức độ thấp hơn của ra quyết định);
- Truyền đạt thông tin (làm việc nhóm, thảo luận, giải thích, thuyết trình...);
- Viết báo cáo ngắn – kèm mục tiêu phân tích (khoảng 200 từ);

#### **3.2.2.3. Thái độ**

Qua quá trình học tập môn này, sinh viên có nhận thức đúng đắn về vai trò nghề nghiệp kế toán trong hoạt động kinh tế; sự cần thiết của tính trung thực,

khách quan của số liệu kế toán.

### III. NỘI DUNG MÔN HỌC

STT	Tên chương	Mục, tiểu mục	Mục tiêu
1	<u>Chương 1:</u> Tổng quan về kế toán	1.1. Bản chất của kế toán 1.2. Các lĩnh vực kế toán 1.3. Môi trường kế toán	<ul style="list-style-type: none"><li>- Hiểu được quy trình kế toán và nhận biết các đối tượng sử dụng thông tin kế toán và các quyết định kinh tế</li><li>- Phân biệt được kế toán tài chính, kế toán quản trị, kế toán thuế và kiểm toán</li><li>- Nhận biết các định chế pháp lý và tổ chức nghề nghiệp ảnh hưởng đến công tác kế toán</li></ul>
2	<u>Chương 2:</u> Báo cáo tài chính	2.1. Bản chất BCTC 2.2. Bảng cân đối kế toán 2.3. Báo cáo kết quả kinh doanh 2.3. Giới thiệu một số báo cáo tài chính khác 2.4. Các khái niệm và nguyên tắc chi phối việc lập và trình bày báo cáo tài chính 2.5. Hạn chế của báo cáo tài chính	<ul style="list-style-type: none"><li>- Giải thích được tình hình tài chính và sự biến động của tình hình tài chính</li><li>- Nêu được các yếu tố của Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và ý nghĩa của hai báo cáo tài chính này</li><li>- Giải thích các giả định và nguyên tắc kế toán</li><li>- Nhận biết các dòng tiền trên Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và ý nghĩa của Bản thuyết minh báo cáo tài chính</li></ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được hạn chế của báo cáo tài chính</li> </ul>
3	<u>Chương 3:</u> Tài khoản và ghi sổ kép	3.1. Tài khoản kế toán 3.2. Ghi sổ kép 3.3. Mở rộng phương trình kế toán: các tài khoản phản ánh quá trình kinh doanh; 3.4. Đối chiếu, kiểm tra số liệu ghi chép trên các tài khoản kế toán 3.5. Tài khoản với các báo cáo tài chính 3.5. Hệ thống tài khoản kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nêu được khái niệm tài khoản</li> <li>- Trình bày kết cấu tài khoản và thực hiện ghi chép vào tài khoản</li> <li>- Nêu được khái niệm, nguyên tắc ghi sổ kép và vận dụng nguyên tắc ghi sổ kép để lập các định khoản kế toán</li> <li>- Lập bảng cân đối tài khoản và phân biệt tài khoản tổng hợp và tài khoản chi tiết</li> </ul>
4	<u>Chương 4:</u> Khóa sổ và lập báo cáo tài chính	4.1. Các nguyên tắc kế toán liên quan đến việc xác định lợi nhuận 4.2. Các khoản điều chỉnh và các bút toán điều chỉnh 4.3. Các bút toán khóa sổ và kết chuyển 4.4. Hoàn thành chu trình kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phân biệt được cơ sở dồn tích và cơ sở tiền</li> <li>- Hiểu được kỳ kế toán và vận dụng nguyên tắc cơ sở dồn tích và nguyên tắc phù hợp trong việc tính lợi nhuận</li> <li>- Nêu được ý nghĩa của các bút toán điều chỉnh và thực hiện bút toán điều chỉnh chi phí trả trước và trích khấu hao TSCĐ.</li> <li>- Thực hiện bút toán điều chỉnh chi phí phải trả, doanh thu chưa thu tiền và doanh thu chưa thực hiện.</li> </ul>

			<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện được các bước để hoàn thành chu trình kế toán và hiểu được một số tỷ số tài chính cơ bản</li> </ul>
5,6	<u>Chương 5&amp;6:</u> Quy trình kế toán và hệ thống thông tin kế toán	5.1. Tổng quan về quy trình kế toán 5.2. Chứng từ kế toán 5.3. Sổ sách kế toán 5.4. Tổ chức công tác kế toán trong doanh nghiệp  6.1. Ứng dụng của công nghệ thông tin (CNTT) trong kế toán 6.2. Hệ thống thông tin kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trình bày được khái niệm, vai trò và phân loại chứng từ</li> <li>- Trình bày được quy trình lưu chuyển chứng từ và lập chứng từ kế toán</li> <li>- Trình bày được khái niệm, vai trò và phân loại sổ kế toán</li> <li>- Trình bày được quy trình xử lý dữ liệu theo hình thức nhật ký chung</li> <li>- Thực hiện tổ chức công tác kế toán</li> <li>- Hiểu được sự cần thiết của công nghệ thông tin và biết được một số phần mềm trong việc xử lý công việc kế toán</li> <li>- Nhận diện các phân hệ ứng dụng cơ bản của hệ thống thông tin kế toán và hiểu cách thức vận hành hệ thống thông tin kế toán</li> </ul>
7	<u>Chương 7:</u> Kế toán trong doanh nghiệp thương mại	7.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp thương mại 7.2. Ghi nhận các nghiệp vụ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu được đặc điểm của hoạt động thương mại</li> <li>- Trình bày các phương thức mua-bán hàng hóa</li> </ul>

		<p>vụ mua bán hàng hóa</p> <p>7.3. Đánh giá hàng tồn kho</p> <p>7.4. Ghi nhận doanh thu và đánh giá nợ phải thu</p> <p>7.5. Lập báo cáo tài chính cho doanh nghiệp thương mại</p> <p>7.6. Một số tỷ số tài chính quan trọng trong doanh nghiệp thương mại</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải thích và tính toán được các thành phần tạo nên giá gốc của hàng hóa mua vào</li> <li>- Nhận diện được 2 phương pháp kế toán hàng tồn kho</li> <li>- Vận dụng các phương pháp tính giá hàng tồn kho</li> <li>- Thực hiện các định khoản liên quan đến mua- bán hàng hóa</li> <li>- Lập BCTC cho doanh nghiệp thương mại</li> <li>- Tính toán một số tỷ số tài chính</li> </ul>
8	<u>Chương 8:</u> Kế toán trong doanh nghiệp sản xuất	<p>8.1. Đặc điểm kế toán trong doanh nghiệp sản xuất</p> <p>8.2. Kế toán hoạt động sản xuất theo đơn đặt hàng</p> <p>8.3. Kế toán hoạt động sản xuất theo quy trình sản xuất</p> <p>8.4. Các vấn đề về lập và phân tích báo cáo tài chính trong doanh nghiệp sản xuất</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu và phân biệt được chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm hoàn thành</li> <li>- Phản ánh được quá trình tập hợp, tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm hoàn thành</li> <li>- Vận dụng tài khoản để tập hợp, tổng hợp chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm theo đơn đặt hàng và theo quy trình.</li> </ul>
9	<u>Chương 9:</u> Giới thiệu hệ thống kế toán Việt Nam	<p>9.1. Sự ra đời và phát triển của hệ thống kế toán Việt Nam</p> <p>9.2. Hệ thống văn bản quy</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận biết các tổ chức lập quy liên quan đến việc xây dựng các chính sách kế toán</li> <li>- Hiểu được hệ thống kế toán</li> </ul>

		phạm pháp luật về kế toán Việt Nam	doanh nghiệp Việt Nam
--	--	---------------------------------------	-----------------------

#### IV. CÁC YÊU CẦU CỦA MÔN HỌC

Môn học này được triển khai theo phương thức trực tuyến với 9 chương và học theo thứ tự từ chương 1 đến chương 9. Sinh viên tham gia môn học bằng cách đăng nhập vào hệ thống học trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (elo.edu.vn) và hoàn thành các hoạt động học tập theo quy định.

##### 5.1. Quy định về việc tham gia học tập trực tuyến

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ và theo thứ tự các chương của môn học. Có tất cả 9 chương được học trong 10 tuần, theo hướng dẫn của Lịch trình học tập.
- Các hoạt động học tập của mỗi chương về cơ bản bao gồm:
  - **Xem bài giảng:** Videos, slides, scripts, tài liệu giấy (nếu có) của từng chủ đề trong chương, trả lời các câu hỏi hệ thống kiến thức sau mỗi video (nếu có)
  - **Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học:** theo những chủ đề của môn học đã được Giảng viên hoặc Giáo vụ đưa lên diễn đàn.
  - **Làm bài tập cá nhân**
  - **Làm bài kiểm tra kết thúc chương.**
  - **Các hoạt động khác:**
    - Dựa vào mục tiêu chương để tự tạo ra các câu hỏi ôn tập và dùng kiến thức đã học để tự trả lời để trau dồi kiến thức.
- Tìm hiểu thêm thông tin trên mạng để mở rộng kiến thức theo yêu cầu của từng chương.
- Tham gia Thảo luận chung
- Xem các phần tự học.
- Làm các bài tập tham khảo thêm.
- Mỗi tuần sinh viên cần dành 3-5 giờ để hoàn thành các công việc trên.

## **5.2. Quy định về thực hiện lịch trình học tập**

- Mỗi chương kéo dài từ 1 đến 2 tuần, tùy theo khối lượng kiến thức của từng chương.
- Sinh viên phải hoàn thành tất cả các hoạt động học tập của chương mới được tham gia học tập chương tiếp theo.
- Có thời hạn cuối cho hoạt động diễn đàn, làm bài tập cá nhân, bài kiểm tra mỗi Chương.
- Trong thời gian diễn ra lịch trình học tập của môn học, không thực hiện gia hạn cho việc tham gia diễn đàn, làm bài tập cá nhân hoặc bài tập nhóm và bài kiểm tra mỗi Chương,
- Sau khi kết thúc lịch trình học tập từng môn học, sẽ có khoảng thời gian gia hạn (2 tuần) để sinh viên hoàn thành các hoạt động chưa hoàn tất như bài tập cá nhân, bài tập nhóm, bài kiểm tra cuối Chương; nhưng bị trừ khoảng 20% điểm cho những hoạt động được thực hiện trong thời gian gia hạn.
- Các hoạt động học tập của các Chương được mở từ đầu học kỳ.

## **5.3. Làm bài tập tự đánh giá/bài tập cá nhân/ bài kiểm tra**

- Bài tập được thiết kế trong từng chương để đạt được mục tiêu học tập của chương. Các bài tập tự đánh giá không tính điểm tích lũy và có đáp án để sinh viên tự kiểm tra kiến thức. Sinh viên có thể làm lại nhiều lần các bài trắc nghiệm. Các thắc mắc sinh viên trao đổi trên diễn đàn.
- Bài tập cá nhân và bài kiểm tra kết thúc chương có tính điểm tích lũy.
- Bài kiểm tra kết thúc chương dưới hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận
- Bài kiểm tra trắc nghiệm được làm hai lần. Điểm tích lũy là điểm cao nhất của hai lần làm bài.



## V. TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ VÀ CHẤM ĐIỂM

Điểm	Hoạt động học tập	Tỉ lệ/điểm quá trình	Tỉ lệ/điểm tổng kết môn học
<b>Điểm quá trình</b>	Tham gia diễn đàn Thảo luận nội dung môn học (online)	33,33%	10%
	Bài tập cá nhân (online)	33,33%	10%
	Bài kiểm tra kết thúc chương (online)	33,34%	10%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>100%</b>	<b>30%</b>
<b>Điểm thi kết thúc môn học</b>	Bài kiểm tra kết thúc môn học (offline)		<b>70%</b>
<b>Điểm tổng kết môn học</b>	<b>Tổng cộng</b>		<b>100%</b>

## VI. YÊU CẦU ĐỐI VỚI SINH VIÊN

### 6.1. Tham gia thảo luận trên diễn đàn

#### 6.1.1. Trong môn học có 2 loại diễn đàn:

- Diễn đàn thảo luận nội dung môn học: là nơi dành cho Giảng viên và Giáo vụ tạo các chủ đề thảo luận cho môn học (bắt buộc và có tính điểm). Sinh viên tham gia thảo luận các chủ đề theo thời gian mà giảng viên quy định. Sinh viên phải có thái độ trao đổi, tranh luận tích cực và xây dựng.
- Diễn đàn thảo luận chung: là nơi để sinh viên tạo các chủ đề thảo luận và đưa ra những thắc mắc liên quan đến môn học. Sinh viên lưu ý sử dụng từ ngữ và văn phong lịch sự và tôn trọng.

#### 6.1.2. Quy định về cách tính điểm diễn đàn:

- Là công việc bắt buộc để giảng viên và sinh viên có điều kiện trao đổi, làm rõ những vấn đề chưa hiểu hay mở rộng kiến thức.

- Sinh viên đạt điểm tối đa của diễn đàn (10 điểm) khi: Sinh viên tham gia thảo luận đầy đủ và đáp ứng đúng yêu cầu của nội dung các chủ đề trên diễn đàn Thảo luận nội dung môn học.
- Điểm của phần này là điểm trung bình của các chủ đề thảo luận của môn học. Sinh viên chú ý thực hiện đăng thảo luận trong thời hạn của từng chủ đề

## **6.2. Làm các bài tập tự đánh giá**

- Các bài tập tự đánh giá là bài tập kết thúc mỗi video, bài tập ôn tập của chương.
- Sinh viên được khuyến khích làm các bài tập này để tự ôn tập và làm tốt bài kiểm tra của mỗi chương cũng như bài kiểm tra hết môn.

## **6.3. Làm bài tập cá nhân**

- Các bài tập cá nhân theo hình thức trắc nghiệm hoặc tự luận.
- Có thời hạn cho việc nộp bài tập cá nhân
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương

## **6.4. Làm bài tập kiểm tra của chương**

- Mỗi chương sẽ có một bài tập kiểm tra trắc nghiệm lấy từ ngân hàng đề thi. Sinh viên phải hoàn tất các hoạt động của chương mới được làm bài kiểm tra chương.
- Có thời hạn cho việc làm bài kiểm tra chương
- Điểm của phần này là điểm trung bình của tất cả các chương

## **6.5. Làm bài kiểm tra kết thúc môn học**

- Bài kiểm tra kết thúc môn học theo hình thức: trắc nghiệm + tự luận. Sinh viên được phép sử dụng tài liệu giấy khi làm bài.
- Sinh viên tập trung tham gia kiểm tra kết thúc môn tại các cơ sở học tập của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (Sinh viên xem lịch thi đã được công bố vào đầu học kì).
- Sinh viên phải hoàn thành toàn bộ quá trình học tập online với kết quả trung bình đạt mức tối thiểu là 40% mới được tham gia kiểm tra kết thúc môn học.

## VIII. TÀI LIỆU HỌC TẬP

- **Tài liệu học tập đa phương tiện:** Videos, slides, scripts,...
- **Tài liệu chính:** Vũ Hữu Đức (2016), Nguyên lý kế toán, Nhà xuất bản Lao Động.
- **Tài liệu tham khảo:** Horngren, Harrison and Oliver (2011), Accounting, Pearson Prentice-Hall.

## VII. CÁC NGUỒN TÀI NGUYÊN KHÁC

- Sinh viên được sử dụng thư viện của Trường, bao gồm việc đọc sách, mượn sách và download các ebook theo quy định của thư viện.
- Sinh viên được hướng dẫn sử dụng Cổng đào tạo trực tuyến của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh.

## IX. CÁCH THÔNG TIN LIÊN LẠC TRONG SUỐT KHÓA HỌC

- **Thông báo**

Thông báo mới sẽ được đăng trên trang mạng của khóa học với mục đích nhắc nhở sinh viên các hạn chót nộp bài, hoặc các vấn đề quan trọng khác của lớp.

- **Thư điện tử**

Sinh viên và giảng viên sẽ dùng email được trường cấp để liên lạc. Giảng viên sẽ trả lời cho sinh viên trong vòng 24 tiếng sau khi nhận được email. Trong trường hợp giảng viên đi công tác ở nơi hạn chế về internet hoặc không thể trả lời email như thường lệ sẽ thông báo cho sinh viên biết trước. Để tiết kiệm thời gian, khuyến khích sinh viên đặt câu hỏi trên diễn đàn những vấn đề liên quan đến môn học.

## X. LỊCH TRÌNH HỌC TẬP TRỰC TUYẾN

Thời lượng: 10 tuần chính thức + 2 tuần gia hạn

Tuần	Nội dung học tập	Các hoạt động học tập	Tiến độ	
			Bắt đầu	Kết thúc
Tuần 1	Chương mở đầu: Giới thiệu môn học	Xem 01 video	Thứ hai tuần 1	Bài kiểm tra của chương 1 sẽ đóng vào

	Chương 1: Tổng quan về kế toán	Xem 01 video Làm bài tập tự đánh giá Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương		23h59 ngày chủ nhật tuần 1
Tuần 2	Chương 2: Báo cáo tài chính	Xem 05 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân chương 1 và 2	Thứ hai tuần 2	Bài tập cá nhân chương 1 và 2; bài kiểm tra của chương 2 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 3
Tuần 3		Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương		
Tuần 4	Chương 3: Tài khoản và ghi sổ kép	Xem 06 video Làm bài tập tự đánh giá Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 4	Bài kiểm tra của chương 3 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 4
Tuần 5	Chương 4: Khóa sổ và lập Báo cáo tài chính	Xem 07 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân chương 3,4	Thứ hai tuần 5	Bài tập cá nhân chương 3,4; bài kiểm tra của chương 4 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 6
Tuần 6		Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương		
Tuần 7	Chương 5: Quy trình kế toán	Xem 01 video Làm bài tập tự đánh giá Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 7	Bài kiểm tra của chương 5 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 7
	Chương 6: Hệ thống thông tin kế toán	Tự nghiên cứu		
Tuần 8	Chương 7: Kế toán doanh nghiệp thương mại	Xem 06 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân chương 5,7 Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 8	Bài tập cá nhân chương 5,7; bài kiểm tra của chương 7 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 8
Tuần 9	Chương 8: Kế toán doanh nghiệp sản xuất	Xem 03 video Làm bài tập tự đánh giá Làm bài tập cá nhân chương 8 Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 9	Bài kiểm tra chương 8 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 9  Bài tập cá nhân chương 8 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 10

Tuần 10	Chương 9: Giới thiệu hệ thống kế toán Việt Nam	Xem 01 video Làm bài tập tự đánh giá Thảo luận (diễn đàn) Bài kiểm tra cuối chương	Thứ hai tuần 10	Bài kiểm tra của chương 9 sẽ đóng vào 23h59 ngày chủ nhật tuần 10
Tuần 11	Gia hạn các hoạt động học tập			
Tuần 12	Gia hạn các hoạt động học tập			